

TỔNG CỤC THUẾ  
CỤC THUẾ BÌNH PHƯỚC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: /CTBPH-TTHT  
V/v tuyên truyền chính sách thuế  
mới có hiệu lực từ 01/01/2025.

Bình Phước, ngày tháng 12 năm 2024

Kính gửi:

- Ban Tuyên giáo tỉnh ủy Bình Phước;
- Cổng thông tin điện tử tỉnh Bình Phước;
- Sở Thông tin và truyền thông tỉnh Bình Phước;
- Đài Phát thanh Truyền hình và Báo Bình Phước;
- Các tổ chức, hộ, cá nhân kinh doanh trên địa bàn tỉnh Bình Phước;
- Văn phòng và các Phòng thuộc Cục Thuế;
- Chi cục Thuế các huyện, thị xã, khu vực.

Để người nộp thuế trên địa bàn tỉnh Bình Phước được biết và tiếp cận với những quy định mới về chính sách thuế mới có hiệu lực trong năm 2025, Cục Thuế tỉnh Bình Phước giới thiệu tới các tổ chức, doanh nghiệp, hộ gia đình, cá nhân một số nội dung mới như sau:

### 1. Giảm thuế GTGT 6 tháng đầu năm 2025.

Theo Nghị quyết 174/2024/QH15 về Kỳ họp thứ 8, Quốc hội khóa XV, Quốc hội quyết nghị tiếp tục giảm 2% thuế suất thuế giá trị gia tăng đối với các nhóm hàng hóa, dịch vụ quy định tại điểm a mục 1.1 khoản 1 Điều 3 của Nghị quyết 43/2022/QH15 của Quốc hội về chính sách tài khóa, tiền tệ hỗ trợ Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội trong thời gian từ ngày 01/01/2025 - hết ngày 30/6/2025.

Như vậy, sẽ tiếp tục chính sách giảm thuế GTGT 6 tháng đầu năm 2025 đối với các hàng hóa, dịch vụ đang áp dụng mức thuế suất 10% xuống thuế suất 8%.

Tuy nhiên không áp dụng đối với một số nhóm hàng hóa, dịch vụ sau: viễn thông, công nghệ thông tin, hoạt động tài chính, ngân hàng, chứng khoán, bảo hiểm, kinh doanh bất động sản, kim loại, sản phẩm từ kim loại đúc sẵn, sản phẩm khai khoáng (không kể khai thác than), than cốc, dầu mỏ tinh chế, sản phẩm hóa chất, sản phẩm hàng hóa và dịch vụ chịu thuế tiêu thụ đặc biệt.

### 2. Luật sửa đổi Luật Quản lý thuế 2019.

Ngày 29/11/2024, Quốc hội thông qua Luật số 56/2024/QH15 sửa 9 Luật. Trong đó, một số nội dung sửa đổi Luật Quản lý thuế 2019 nổi bật như sau:

#### - Sửa đổi, bổ sung trách nhiệm của người nộp thuế.

Người nộp thuế có trách nhiệm khai chính xác, trung thực, đầy đủ và nộp hồ sơ thuế đúng thời hạn; chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác, trung thực, đầy đủ của hồ sơ thuế và các tài liệu cung cấp cho cơ quan thuế trong quá trình giải quyết hồ sơ thuế theo quy định của pháp luật về thuế.

- Nhà cung cấp ở nước ngoài có nghĩa vụ trực tiếp hoặc ủy quyền thực hiện đăng ký thuế, khai thuế, nộp thuế tại Việt Nam.

Đối với hoạt động kinh doanh thương mại điện tử, kinh doanh dựa trên nền tảng số và các dịch vụ khác được thực hiện bởi nhà cung cấp ở nước ngoài thì nhà cung cấp ở nước ngoài có nghĩa vụ trực tiếp hoặc ủy quyền thực hiện đăng ký thuế, khai thuế, nộp thuế tại Việt Nam theo quy định của Bộ trưởng Bộ Tài chính.

**- Chủ sàn giao dịch điện tử có trách nhiệm nộp thuế thay người bán.**

Đối với hộ, cá nhân có hoạt động kinh doanh trên nền tảng thương mại điện tử, nền tảng số thì tổ chức là nhà quản lý sàn giao dịch thương mại điện tử, nhà quản lý nền tảng số có chức năng thanh toán (bao gồm cả tổ chức trong nước và nước ngoài) và các tổ chức có hoạt động kinh tế số khác theo quy định của Chính phủ thực hiện khấu trừ, nộp thuế thay, kê khai số thuế đã khấu trừ cho hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh.

Trường hợp hộ, cá nhân có hoạt động kinh doanh trên nền tảng thương mại điện tử, nền tảng số không thuộc đối tượng được khấu trừ, nộp thuế thay thì có nghĩa vụ trực tiếp đăng ký thuế, khai thuế, nộp thuế.

**Lưu ý:** Luật số 56/2024/QH15 sẽ có hiệu lực thi hành từ ngày 01/01/2025. Trừ các trường hợp tại khoản 2, 3, 4, 5, trong đó có trường hợp điểm b khoản 5 Điều 6 sửa đổi quy định về khai, nộp thuế đối với sàn giao dịch thương mại điện tử trong Luật Quản lý thuế 2019 sẽ có hiệu lực thi hành từ ngày 01/4/2025.

**3. Bắt buộc chuyển sang sử dụng hóa đơn điện tử bán tài sản công.**

Theo khoản 2 Điều 95 Nghị định 151/2017/NĐ-CP được sửa đổi bởi khoản 60 Điều 1 Nghị định 114/2024/NĐ-CP quy định như sau:

**Hóa đơn bán tài sản công**

...

**2. Hóa đơn điện tử bán tài sản công:**

a) Mẫu hóa đơn điện tử bán tài sản công thực hiện theo Mẫu số 08/TSC-HĐ ban hành kèm theo Nghị định này.

...

**đ) Thời hạn bắt buộc phải chuyển sang sử dụng hóa đơn điện tử bán tài sản công là từ ngày 01 tháng 01 năm 2025.**

...

**Như vậy,** từ ngày 01/01/2025 thì bắt buộc phải chuyển sang sử dụng hóa đơn điện tử bán tài sản công.

**4. Tăng mức thuế bảo vệ môi trường đối với xăng dầu.**

Theo khoản 2 Điều 1 Nghị quyết 42/2023/UBTVQH15 quy định về mức thuế bảo vệ môi trường đối với xăng, dầu, mỡ nhờn từ ngày 01/01/2025 sẽ tiếp tục được thực hiện theo quy định tại Mục I khoản 1 Điều 1 Nghị quyết 579/2018/UBTVQH14.

Theo đó, mức thuế bảo vệ môi trường đối với xăng, dầu, mỡ nhờn từ ngày 01/01/2025 sẽ tiếp tục được thực hiện theo quy định tại mục 1 khoản 1 Điều 1 Nghị quyết 579/2018/UBTVQH14, về biểu thuế bảo vệ môi trường cụ thể như sau:

- Xăng, trừ etanol: 4.000 đồng/lít.
- Nhiên liệu bay: 3.000 đồng/lít.

- Dầu diesel: 2.000 đồng/lít.
- Dầu hỏa: 1.000 đồng/lít.
- Dầu mazut: 2.000 đồng/lít.
- Dầu nhòn: 2.000 đồng/lít.
- Mỡ nhòn: 2.000 đồng/kg.

### **5. Luật Thuế GTGT số 48/2024/QH15 ngày 26/11/2024.**

Một số điểm mới Luật Thuế giá trị gia tăng 2024:

#### ***a) Điều chỉnh đối tượng không chịu thuế GTGT.***

Tại Điều 5 Luật Thuế giá trị gia tăng 2024 điều chỉnh các quy định về đối tượng không chịu thuế GTGT tại Điều 5 Luật Thuế giá trị gia tăng 2008 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật thuế giá trị gia tăng sửa đổi năm 2013 và Luật thuế giá trị gia tăng, Luật thuế tiêu thụ đặc biệt và Luật quản lý thuế sửa đổi 2016 như sau:

- Lược bỏ một số đối tượng không chịu thuế GTGT theo quy định hiện hành, bao gồm:

+ Phân bón; máy móc, thiết bị chuyên dùng phục vụ cho sản xuất nông nghiệp; tàu đánh bắt xa bờ;

+ Lưu ký chứng khoán; dịch vụ tổ chức thị trường của sở giao dịch chứng khoán hoặc trung tâm giao dịch chứng khoán; hoạt động kinh doanh chứng khoán khác...

- Sản phẩm xuất khẩu là tài nguyên, khoáng sản khai thác đã chế biến thành sản phẩm khác không chịu thuế GTGT phải áp dụng theo Danh mục do Chính phủ quy định.

Trong khi trước đây quy định sản phẩm xuất khẩu là hàng hóa được chế biến từ tài nguyên, khoáng sản có tổng trị giá tài nguyên, khoáng sản cộng với chi phí năng lượng chiếm từ 51% giá thành sản phẩm trở lên thì thuộc đối tượng không chịu thuế GTGT.

- Bổ sung hàng hóa nhập khẩu ủng hộ, tài trợ cho phòng chống thiên tai, thảm họa dịch bệnh, chiến tranh theo quy định của Chính phủ là đối tượng không chịu thuế GTGT.

#### ***b) Sửa đổi quy định giá tính thuế đối với hàng hóa nhập khẩu.***

Tại Điều 7 Luật thuế giá trị gia tăng 2024 quy định giá tính thuế đối với hàng hóa nhập khẩu được sửa đổi là trị giá tính thuế nhập khẩu theo quy định của pháp luật về thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu cộng với thuế nhập khẩu cộng với các khoản thuế là thuế nhập khẩu bổ sung theo quy định của pháp luật (nếu có), cộng với thuế tiêu thụ đặc biệt (nếu có) và cộng với thuế bảo vệ môi trường (nếu có).

#### ***c) Điều chỉnh thuế suất của một số hàng hóa, dịch vụ.***

Tại Điều 9 Luật Thuế giá trị gia tăng 2024 điều chỉnh thuế suất của một số hàng hóa, dịch vụ như sau:

- Bổ sung thêm một số đối tượng áp dụng thuế suất 0%:

+ Vận tải quốc tế;

+ Hàng hóa đã bán tại khu vực cách ly cho cá nhân (người nước ngoài hoặc người Việt Nam) đã làm thủ tục xuất cảnh; hàng hóa đã bán tại cửa hàng miễn thuế;

+ Dịch vụ xuất khẩu gồm: Dịch vụ cho thuê phương tiện vận tải được sử dụng ngoài phạm vi lãnh thổ Việt Nam; Dịch vụ của ngành hàng không, hàng hải cung cấp trực tiếp hoặc thông qua đại lý cho vận tải quốc tế.

- Các sản phẩm không chịu thuế chuyển sang chịu thuế 5%:

+ Phân bón;

+ Tàu khai thác thủy sản tại vùng biển.

- Các sản phẩm áp dụng thuế suất 5% chuyển sang 10%.

+ Lâm sản chưa qua chế biến;

+ Đường; phụ phẩm trong sản xuất đường, bao gồm giẻ đường, bã mía, bã bùn;

+ Các loại thiết bị, dụng cụ chuyên dùng cho giảng dạy, nghiên cứu, thí nghiệm khoa học

+ Hoạt động văn hóa, triển lãm, thể dục, thể thao; biểu diễn nghệ thuật; sản xuất phim; nhập khẩu, phát hành và chiếu phim.

***d) Thay đổi điều kiện khấu trừ thuế GTGT đầu vào.***

- Hàng hóa, dịch vụ mua vào dưới 20 triệu đồng phải có chứng từ thanh toán không dùng tiền mặt:

Trước đây, theo quy định tại khoản 2 Điều 12 Luật Thuế giá trị gia tăng 2008 thì hàng hóa, dịch vụ mua từng lần có giá trị dưới hai mươi triệu đồng thì không cần có chứng từ thanh toán không dùng tiền mặt để khấu trừ thuế GTGT.

Tuy nhiên theo điểm b khoản 2 Điều 14 Luật Thuế giá trị gia tăng 2024 thì các hàng hóa, dịch vụ mua vào đều phải có chứng từ thanh toán không dùng tiền mặt, trừ một số trường hợp đặc thù theo quy định của Chính phủ.

- Bổ sung một số chứng từ được khấu trừ thuế GTGT đầu vào.

Theo điểm c khoản 2 Điều 14 Luật Thuế giá trị gia tăng 2024, đối với hàng hóa, dịch vụ xuất khẩu thì phiếu đóng gói, vận đơn, chứng từ bảo hiểm hàng hóa (nếu có); trừ một số trường hợp đặc thù theo quy định của Chính phủ thì được khấu trừ thuế GTGT đầu vào.

***đ) Bổ sung thêm trường hợp hoàn thuế.***

Điều 15 Luật Thuế giá trị gia tăng 2024 bổ sung trường hợp sau đây được hoàn thuế:

Cơ sở kinh doanh chỉ sản xuất hàng hóa, cung ứng dịch vụ chịu thuế suất thuế GTGT 5% nếu có số thuế GTGT đầu vào chưa được khấu trừ hết từ 300 triệu đồng trở lên sau 12 tháng hoặc 04 quý thì được hoàn thuế GTGT.

***Hiệu lực của Luật Thuế giá trị gia tăng 2024:***

Căn cứ tại Điều 18 Luật Thuế giá trị gia tăng 2024 quy định Luật Thuế giá trị gia tăng 2024 có hiệu lực thi hành từ ngày 01/7/2025, trừ trường hợp quy định sau:

Quy định về mức doanh thu của hộ, cá nhân sản xuất, kinh doanh thuộc đối tượng không chịu thuế tại khoản 25 Điều 5 Luật Thuế giá trị gia tăng 2024 và Điều 17 Luật Thuế giá trị gia tăng 2024 có hiệu lực thi hành từ ngày 01/01/2026.

Đồng thời, Luật Thuế giá trị gia tăng 2008 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật thuế giá trị gia tăng sửa đổi năm 2013, Luật sửa đổi các Luật về thuế 2014 và Luật thuế giá trị gia tăng, Luật thuế tiêu thụ đặc biệt và Luật quản lý thuế sửa đổi 2016 hết hiệu lực kể từ ngày Luật Thuế giá trị gia tăng 2024 có hiệu lực thi hành.

Cục Thuế tỉnh Bình Phước đăng tải toàn bộ nội dung của Luật số 56/2024/QH15; Nghị quyết 174/2024/QH15; Nghị quyết 42/2023/UBTVQH15; Nghị định 114/2024/NĐ-CP trên Trang thông tin điện tử Cục Thuế Bình Phước theo địa chỉ Website: <https://binhphuoc.gdt.gov.vn>.

Cục Thuế tỉnh Bình Phước thông báo đến các tổ chức, doanh nghiệp, hộ gia đình, cá nhân người nộp thuế trên địa bàn được biết, đồng thời đề nghị các Cơ quan truyền thông trên địa bàn tỉnh Bình Phước; các phòng, các Chi cục Thuế trực thuộc thực hiện tuyên truyền, hướng dẫn các nội dung nêu trên đến từng người nộp thuế kịp thời, đầy đủ để người nộp thuế biết và thực hiện./.

***Nơi nhận:***

- Như trên;
- Cục trưởng (để b/c);
- Trang website Cục Thuế;
- Lưu: VT, TTHT.

**KT. CỤC TRƯỞNG  
PHÓ CỤC TRƯỞNG**